

KẾ HOẠCH

Về việc triển khai xây dựng và phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh

Căn cứ Nghị định số 361/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về vị trí việc công chức; Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai xây dựng vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Vị trí việc làm (VTVL) là cơ sở bố trí sử dụng, quản lý công chức, viên chức và người lao động gắn với thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

b) Căn cứ Đề án vị trí việc làm được phê duyệt, cơ quan, đơn vị thực hiện tuyển dụng, quản lý, sử dụng, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ và thực hiện lộ trình trả lương theo vị trí việc làm.

2. Yêu cầu

a) Việc xây dựng vị trí việc làm phải bảo đảm tính khoa học, thống nhất, đồng bộ, khách quan, công khai, minh bạch, dân chủ, đáp ứng chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, tính chất, đặc điểm, quy mô hoạt động; phạm vi, đối tượng phục vụ; quy trình quản lý chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định của pháp luật chuyên ngành của cơ quan, đơn vị, phù hợp với thực tiễn công việc và đặc thù riêng của từng cơ quan, địa phương, đồng thời đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

b) Vị trí việc làm cần mô tả rõ ràng công việc cụ thể, tránh chồng chéo hoặc bỏ sót nhiệm vụ (đúng việc). Xác định một người làm việc phải được giao đủ khối lượng công việc để thực hiện theo thời gian lao động quy định. Những vị trí việc làm không có đủ khối lượng công việc để thực hiện theo thời gian quy định của một người làm việc thì phải bố trí kiêm nhiệm, căn cứ để xác định yêu cầu vị trí việc làm là nhiệm vụ chính được giao.

c) Đúng tiêu chuẩn, trình độ chuyên môn nghiệp vụ cần thiết để thực hiện công việc (đúng người). Từng vị trí phải rõ ràng, cụ thể về trình độ, ngành nghề

chuyên môn, yêu cầu năng lực, kinh nghiệm, tiêu chuẩn ngạch công chức, hạng chức danh nghề nghiệp tương ứng để có cơ sở bố trí, sắp xếp công chức, viên chức phù hợp nhằm thực hiện tốt nhất nhiệm vụ giao.

d) Xây dựng và hoàn thiện vị trí việc làm phải tuân thủ các quy định hiện hành về vị trí việc làm, biên chế, quản lý, tuyển dụng, sử dụng công chức, viên chức, người lao động (đúng quy định pháp luật).

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ NGUYÊN TẮC

1. Đối tượng áp dụng

a) Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh (sau đây gọi chung là Sở, ban ngành thuộc tỉnh).

b) Ủy ban nhân dân các xã, phường; cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.

c) Các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

2. Nguyên tắc xác định, quản lý vị trí việc làm

a) Tuân thủ quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về vị trí việc làm, quản lý, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc, tỷ lệ công chức, số lượng người làm việc theo vị trí việc làm.

b) Bảo đảm tính khoa học, khách quan, công khai, minh bạch, dân chủ, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan, đơn vị.

c) Bảo đảm thống nhất, đồng bộ, phù hợp thực tiễn; thường xuyên rà soát, điều chỉnh kịp thời khi có sự thay đổi về chức năng, nhiệm vụ và thực tiễn quản lý, sử dụng đội ngũ công chức, viên chức, người lao động.

d) Xây dựng vị trí việc làm bảo đảm quy định và phù hợp thực tiễn, đặc điểm, tính chất công việc của từng cơ quan, địa phương; vị trí việc làm có tiêu chuẩn, khung năng lực đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm và yêu cầu quản lý, bố trí, sử dụng, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ của công chức, phù hợp với các quy định tiêu chuẩn chức danh cán bộ, và phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh, bảo đảm liên thông, thống nhất trong công tác cán bộ.

đ) Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý, sử dụng, bố trí công chức, viên chức theo vị trí việc làm đã được cấp thẩm quyền phê duyệt; gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

e) Ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý vị trí việc làm.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Về nghiên cứu, quán triệt và tuyên truyền

a) Thủ trưởng các sở, ban ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức triển khai quán triệt đến toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý để nắm bắt, triển khai thực hiện các quy

định vị trí việc làm, căn cứ xây dựng Đề án vị trí việc làm và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Cá nhân và tổ chức có liên quan chủ động nghiên cứu, xác định nội dung công việc, nhiệm vụ phải triển khai thực hiện để chỉ đạo, tham mưu, đề xuất theo đúng quy định, kịp yêu cầu về tiến độ và chất lượng công việc.

2. Triển khai việc xây dựng, phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm

2.1. Nội dung và nhiệm vụ triển khai thực hiện

a) Về VTVL công chức trong cơ quan hành chính:

Căn cứ trình tự, hồ sơ theo quy định tại Nghị định số 361/2025/NĐ-CP, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, hướng dẫn chuyên môn của Bộ ngành và Sở Nội vụ, các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng, hoàn chỉnh Đề án vị trí, phê duyệt theo phân cấp, ủy quyền của cấp thẩm quyền; bảo đảm hoàn thành việc phê duyệt chậm nhất trước ngày 30/6/2026.

b) Về VTVL trong đơn vị sự nghiệp công lập:

Trước mắt, trong thời gian Chính phủ, Bộ, ngành chưa ban hành quy định mới thay thế Nghị định số 106/2020/NĐ-CP và các Thông tư hướng dẫn tiếp tục thực hiện theo các quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP, Thông tư số 12/2022/TT-BNV và các Thông tư hướng dẫn của các Bộ chuyên ngành.

Sau khi Chính phủ ban hành quy định mới thay thế Nghị định và các Thông tư nói trên, giao Sở Nội vụ chủ động hướng dẫn các đơn vị địa phương triển khai thực hiện theo quy định.

2.2. Trình tự thực hiện

a) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trực tiếp chỉ đạo, chịu trách nhiệm về việc triển khai thực hiện; cá nhân và tổ chức có liên quan chủ động nghiên cứu, xác định nội dung công việc phải triển khai thực hiện để tham mưu, đề xuất bảo đảm đúng quy định, kịp yêu cầu về tiến độ và chất lượng công việc.

b) Triển khai xây dựng Đề án vị trí việc làm và hoàn thiện hồ sơ phê duyệt vị trí việc làm bảo đảm yêu cầu về nội dung và chất lượng, hồ sơ đủ thành phần quy định; giao Sở Nội vụ hướng dẫn cụ thể việc triển khai thực hiện.

c) Bộ phận hoặc cơ quan tham mưu về tổ chức cán bộ của cơ quan có thẩm quyền phê duyệt vị trí việc làm rà soát, tổng hợp trình phê duyệt theo thẩm quyền, theo phân cấp, ủy quyền của cấp có thẩm quyền.

d) Theo dõi, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện và đề xuất các biện pháp giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai tại cơ sở.

3. Quản lý, áp dụng vị trí việc làm

Sau khi có Quyết định phê duyệt vị trí việc làm, các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện việc tuyển dụng, bố trí sử dụng, quy hoạch, nâng ngạch, thăng hạng, đào tạo, bồi dưỡng... công chức, viên chức, người lao động thuộc cơ quan, đơn

vị theo đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt. Thực hiện bố trí sắp xếp lại công chức, viên chức và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức:

- Rà soát, đánh giá đội ngũ công chức, viên chức để làm căn cứ bố trí, sắp xếp lại công chức, viên chức theo Đề án vị trí việc làm;

- Thực hiện bố trí, cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức đảm bảo theo đúng vị trí việc làm và khung năng lực đã được phê duyệt;

- Rà soát, xác định nhu cầu, xây dựng kế hoạch và thực hiện đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức chưa đáp ứng yêu cầu theo khung năng lực vị trí việc làm;

- Đánh giá công chức, viên chức bố trí theo vị trí việc làm để thực hiện chuyển đổi vị trí cho phù hợp hoặc xem xét, thay thế nếu không đáp ứng được yêu cầu, tiêu chuẩn và khung năng lực của vị trí việc làm theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Nghiên cứu, tổ chức triển khai, tuyên truyền, quán triệt (chủ động, linh hoạt bằng các hình thức khác nhau, hội nghị, tập huấn hoặc triển khai bằng văn bản...). Căn cứ các nội dung tại Kế hoạch này, xác định nhiệm vụ và chủ động triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ và chất lượng.

b) Triển khai việc xây dựng Đề án vị trí việc làm theo đúng trình tự, thủ tục, thành phần hồ sơ, bảo đảm nội dung và chất lượng; Quyết định phê duyệt theo thẩm quyền hoặc phân cấp, ủy quyền; gửi kết quả để Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, quản lý (qua Sở Nội vụ tổng hợp). Thực hiện từ quý I/2026, hoàn thành việc phê duyệt chậm nhất ngày 30/6/2026.

c) Triển khai thực hiện nghiêm túc Đề án vị trí việc làm của cơ quan, đơn vị sau khi được phê duyệt.

d) Định kỳ hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua sở Nội vụ tổng hợp) về kết quả thực hiện việc phê duyệt và áp dụng vị trí việc làm, các tồn tại, vướng mắc, hạn chế trong quá trình thực hiện.

e) Theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn, xem xét trách nhiệm của cá nhân, tổ chức có liên quan khi không tổ chức triển khai thực hiện hoặc thực hiện không đúng các quy định về vị trí việc làm.

2. Sở Nội vụ

a) Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện việc xây dựng Đề án; thực hiện trong tháng 2/2026.

b) Đề xuất phân cấp, ủy quyền phê duyệt và quản lý vị trí việc làm, chậm nhất trong quý I/2026.

c) Hướng dẫn cụ thể cách thức, trình tự, nội dung và yêu cầu trong việc phê duyệt vị trí việc làm và xây dựng mẫu Đề án để các cơ quan, địa phương thực hiện thống nhất, bảo đảm yêu cầu chất lượng.

d) Tổng hợp kiến nghị, đề xuất các biện pháp giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện. Tham mưu việc đánh giá hoặc tổng kết thực hiện nhiệm vụ ủy quyền về vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị (nếu cần thiết).

đ) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh công tác kiểm tra việc chấp hành các quy định về vị trí việc làm, bố trí sử dụng công chức, viên chức theo vị trí việc làm; giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm về vị trí việc làm, bố trí tỷ lệ biên chế công chức, người làm việc, bố trí sử dụng công chức, viên chức theo vị trí việc làm trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

e) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trách nhiệm và đánh giá, xếp loại người đứng đầu các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc thực hiện các quy định về xây dựng, quản lý, sử dụng vị trí việc làm.

Trên đây là kế hoạch triển khai xây dựng và phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh; yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn, nghiêm túc triển khai thực hiện. 

Nơi nhận:

- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban ngành;
- UBND các xã, phường;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, C7.



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Anh Tuấn